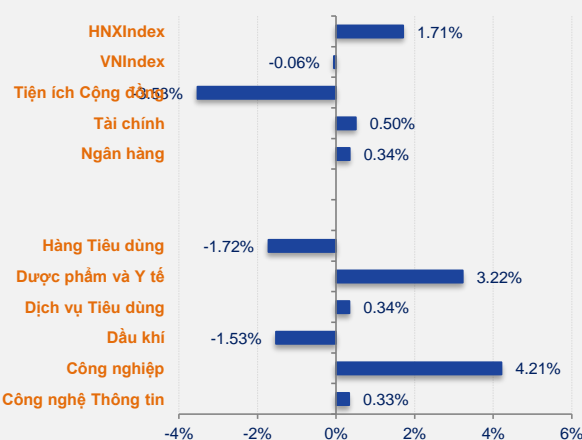


WEEKLY WRAP

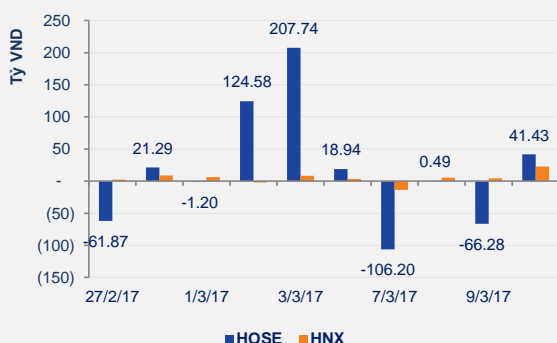
Tuần GD từ: 6/3/2017 - 10/3/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	712.21	↓ -0.06%	88.13	↑ 1.71%
KLGD (trCP)	934.23	↓ -0.80%	243.20	↓ -12.21%
GTGD (tỷ VND)	18,104.61	↑ 10.85%	2,666.24	↑ 1.25%
Tổng cung (trCP)	1,615.92	↓ -0.82%	437.76	↓ -1.67%
Tổng cầu (trCP)	1,723.49	↑ 1.87%	398.23	↓ -10.23%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	71.84	↑ 85.81%	6.90	↑ 137.21%
KL bán (trCP)	45.42	↑ 1.00%	5.72	↑ 105.48%
GT mua (tỷ VND)	1,405.69	↓ -20.85%	101.07	↑ 80.36%
GT bán (tỷ VND)	1,517.30	↑ 2.14%	79.35	↑ 141.75%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục kết thúc tuần giao dịch này với kết quả tăng giảm trái chiều trên 2 chỉ số chính. VN-Index tiếp tục giảm điểm trong tuần này với mức giảm là rất nhẹ và chủ yếu do áp lực bán trong phiên cuối tuần; HNX-Index giao dịch tích cực trong cả tuần và tăng điểm khá tốt, đây là tuần thứ 3 tăng điểm liên tiếp của chỉ số. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 0,41 điểm (-0,06%) xuống 712,21 điểm; HNX-Index tăng 1,48 điểm (+1,71%) lên 88,13 điểm. Thanh khoản trong tuần này tăng lên với tuần trước với trung bình hơn 4.000 tỷ đồng mỗi phiên trên cả 2 sàn giao dịch. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch tăng 11% lên 18.105 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 1% xuống 934 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 1% lên 2.666 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giảm 12% xuống 243 triệu cổ phiếu. Cổ phiếu FLC kết tuần tăng 1.050 đồng (+15%) lên mức giá 7.950 đồng, là cổ phiếu có khối lượng giao dịch lớn nhất tuần với hơn 179 triệu cổ phiếu. Diễn biến giao dịch trên sàn HOSE tiếp tục là sự phân hóa mạnh giữa các nhóm cổ phiếu. Ngành công nghiệp có diễn biến tích cực nhất trong tuần khi tăng 4,21% giá trị vốn hóa với các cổ phiếu như BCC (+2,9%), CII (+12,2%), GMD (+11,8%), GTN (+7,9%), HT1(+6,6%), HUT (+10,9%), LGC (+2,6%), REE (+9,5%), VCG (+5,3%). Tiếp theo là ngành dược phẩm và y tế với mức tăng 3,22%, tiêu biểu như DHG (+5,3%), DMC (+8,2%), IMP (+4,7%), TRA (+1,7%). Ở chiều ngược lại, ngành tiện ích cộng đồng có diễn biến tiêu cực nhất khi mất đến 3,53% giá trị vốn hóa với GAS (-4,8%), PGD (-1,6%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index vừa trải qua tuần giao dịch khá giằng co với biên độ dao động trong tuần là khá hẹp, chỉ số chủ yếu chỉ dao động quanh mức tham chiếu. Vùng kháng cự 718-720 điểm tiếp tục tỏ ra là một thách thức thật sự của chỉ số khi lực cung ở đây là mạnh đã khiến chỉ số tiếp tục thoái lui trong tuần qua. Phiên giảm điểm với lực bán mạnh vào chiều thứ 6 có thể coi là một tín hiệu tiêu cực đối với thị trường. Điểm tích cực hiện tại là thanh khoản vẫn được giữ ở mức cao với trên 4.000 tỷ đồng mỗi phiên trên cả 2 sàn. Vì thế, chúng tôi cho rằng, xu hướng chính của VN-Index trong tuần tiếp theo sẽ là giảm điểm để kiểm định lại các mốc hỗ trợ trong biểu đồ tuần, gần nhất là mốc 710 điểm (MA5) và xa hơn là 700 điểm (MA10), mốc kháng cự của chỉ số vẫn tại 720 điểm. Trong phiên giao dịch đầu tuần, dự báo VN-Index sẽ tiếp tục đà giảm với ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 710 điểm và vùng kháng cự trong khoảng 713-714 điểm. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể tận dụng các phiên giảm điểm trong tuần sau để tiếp tục tích lũy các cổ phiếu cơ bản tốt với tình hình kinh doanh khả quan.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 6/3/2017 - 10/3/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong 3 phiên giao dịch đầu tuần với mức tăng khá nhẹ, đạt mức đỉnh trong tuần tại 718,78 điểm. Chỉ số giảm điểm trở lại trong 2 phiên cuối tuần, với mức đáy trong tuần tại 712,21 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 0,41 điểm (-0,06%) xuống 712,21 điểm.

SAV là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 7.270 đồng lên 10.150 đồng, tiếp theo là TTF với mức tăng 31% từ 6.740 đồng lên 8.820 đồng. Ở chiều ngược lại, PNC là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 23% từ 13.300 đồng xuống 10.300 đồng.

HNX-Index:

Diễn biến trên HNX-Index là tích cực hơn với duy nhất 1 phiên giảm vào đầu tuần và chỉ số tăng điểm trong 4 phiên còn lại. Với mức cao nhất tuần tại 88,38 điểm và mức thấp nhất tuần tại 86,09 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,48 điểm (+1,71%) lên 88,13 điểm.

INC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 30% từ 4.400 đồng lên 5.700 đồng, tiếp theo là SDP với mức tăng 25% từ 4.800 đồng lên 6.000 đồng. Ở chiều ngược lại, BHT là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 22% từ 5.800 đồng xuống 4.500 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 153 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 11,8 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là DXG với 6,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là NLG với 3,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, MSN là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với khối lượng 1,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 21,7 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,2 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, SHS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 338 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 334 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DCS là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng 389 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

OECD dự báo nền kinh tế thế giới sẽ tăng trưởng chậm lại

Theo báo cáo vừa công bố của OECD, tăng trưởng Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu có thể chỉ tăng 3,3% trong năm 2017 và đạt 3,5% vào năm 2018, sau khi chỉ tăng dưới 3% trong năm ngoái, đây được coi là mức tăng trưởng thấp nhất kể từ năm 2009.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tiếp tục giảm điểm tuần thứ 2 liên tiếp với mức giảm là rất nhỏ, đi kèm với đó là thanh khoản tiếp tục ở mức cao, phần nào cho thấy diễn biến giao dịch trong tuần qua của chỉ số là rất giằng co. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì ở mức tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 710 điểm (MA5) và kháng cự tiếp theo tại 720 điểm (đỉnh tháng 2/2017). Về xu hướng trong dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ gần nhất tại 685 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch kế tiếp, xu hướng chính của VN-Index sẽ là giảm điểm để kiểm tra lại mức hỗ trợ tại 710 điểm (MA5), nếu thủng 710 điểm thì hỗ trợ tiếp theo của chỉ số tại 700 điểm (MA10). Kháng cự tiếp tục tại 720 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tiếp tục tăng điểm trong tuần thứ 3 liên tiếp, với mức tăng của điểm số là rất tích cực, đi kèm với đó là giá trị giao dịch gia tăng củng cố thêm cho xu hướng tăng điểm của chỉ số. Tín hiệu kỹ thuật trong trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với hỗ trợ tại 86,6 điểm (MA5) và kháng cự tại 90 điểm (đỉnh tháng 7/2015). Về xu hướng trong dài hạn, chỉ số HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 82,9 điểm (MA20). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo, xu hướng chính của HNX-Index là tăng điểm để tiếp tục hướng đến mục tiêu tiếp theo của chỉ số tại 90 điểm, hỗ trợ của chỉ số được xác định tại 86,6 điểm (MA5).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,45 - 36,53 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 50.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Sáng 10/3 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.263 đồng, tăng 5 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay giảm 7,35 USD/ounce tương ứng 0,6% xuống 1.195,85 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index giảm 0,06 điểm tương ứng 0,06% xuống 101,92 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0596 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2163 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 115,41 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,11 USD tương ứng 0,21% lên 52,3 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay tăng 0,16 USD tương ứng 0,32% lên 49,44 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 9/3, chỉ số Dow Jones tăng 2,46 điểm tương ứng 0,01% lên 20.858,19 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 1,25 điểm tương ứng 0,02% lên 5.838,81 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 1,89 điểm tương ứng 0,08% lên 2.364,87 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	25,999,610	VIC11503	20,872,013
2	NLG	22,384,070	EIB	3,000,310
3	KDC	3,344,280	SCR	1,515,670
4	MSN	1,960,120	VHG	1,482,640
5	KBC	1,520,410	ANC11601	1,305,652

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	338,100	DCS	389,449
2	HUT	334,400	DPS	324,147
3	HKB	279,500	LAS	241,375
4	KVC	241,000	PVS	195,000
5	DBC	213,200	PGS	146,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.90	7.95	↑ 15.22%	179,211,740
ITA	4.35	4.22	↓ -2.99%	49,883,100
HQC	2.57	2.56	↓ -0.39%	48,094,350
FIT	4.77	5.00	↑ 4.82%	37,223,820
DXG	17.30	18.60	↑ 7.51%	34,878,920

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	5.10	5.10	→ 0.00%	21,921,971
KLF	2.90	2.80	↓ -3.4%	20,119,870
HUT	12.80	14.20	↑ 10.94%	18,512,149
ACB	22.80	23.70	↑ 3.95%	16,406,401
HKB	5.30	4.90	↓ -7.55%	15,628,398

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SAV	7.27	10.15	2.9	↑ 39.61%
FUCVREIT	15.60	21.70	6.1	↑ 39.10%
TTF	6.74	8.82	2.1	↑ 30.86%
FLC	6.90	7.95	1.1	↑ 15.22%
CMX	3.70	4.18	0.5	↑ 12.97%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
INC	4.40	5.70	1.3	↑ 29.55%
SDP	4.80	6.00	1.2	↑ 25.00%
L14	55.70	69.00	13.3	↑ 23.88%
OCH	4.40	5.40	1.0	↑ 22.73%
VMC	32.00	38.20	6.2	↑ 19.38%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PNC	13.30	10.30	-3.0	↓ -22.56%
VNE	10.75	9.00	-1.8	↓ -16.28%
HCD	9.60	8.08	-1.5	↓ -15.83%
SII	34.00	29.45	-4.6	↓ -13.38%
DTA	2.64	2.30	-0.3	↓ -12.88%

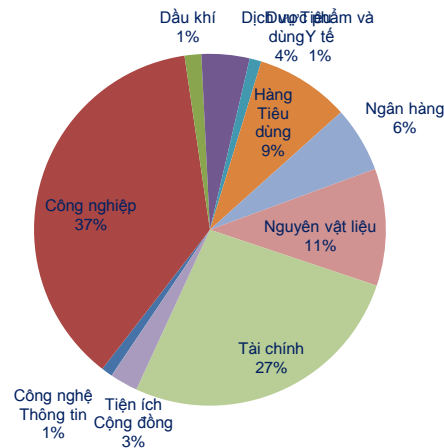
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BHT	5.80	4.50	-1.3	↓ -22.41%
APP	11.50	9.20	-2.3	↓ -20.00%
PJC	25.50	20.50	-5.0	↓ -19.61%
CTB	35.20	28.80	-6.4	↓ -18.18%
DPC	39.60	32.40	-7.2	↓ -18.18%

(*) Giá điều chỉnh

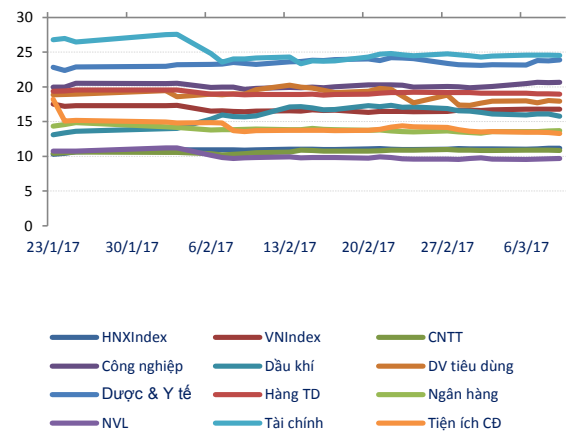


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	179,211,740	13.4%	1,736	4.6	0.6
ITA	49,883,100	0.5%	60	70.3	0.4
HQC	48,094,350	2.7%	262	9.8	0.3
FIT	37,223,820	4.9%	549	9.1	0.4
DXG	34,878,920	20.2%	3,291	5.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	21,921,971	7.7%	921	5.5	0.4
KLF	20,119,870	0.9%	92	30.5	0.3
HUT	18,512,149	19.0%	2,653	5.4	1.0
ACB	16,406,401	9.9%	1,344	17.6	1.6
HKB	15,628,398	14.5%	1,590	3.1	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SAV	↑ 39.6%	1.2%	246	41.2	0.6
FUCVREIT	↑ 39.1%	N/A	N/A	N/A	N/A
TTF	↑ 30.9%	-236.6%	-11,573	-	0.0
FLC	↑ 15.2%	13.4%	1,736	4.6	0.6
CMX	↑ 13.0%	-123.4%	-3,832	-	3.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
INC	↑ 29.5%	5.1%	657	8.7	0.4
SDP	↑ 25.0%	3.4%	473	12.7	0.4
L14	↑ 23.9%	34.1%	5,389	12.8	3.8
OCH	↑ 22.7%	-13.1%	-771	-	1.0
VMC	↑ 19.4%	10.9%	2,850	13.4	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	25,999,610	20.2%	3,291	5.7	1.5
NLG	22,384,070	12.4%	2,435	10.4	1.5
KDC	3,344,280	19.9%	5,624	6.6	1.3
MSN	1,960,120	11.8%	2,472	16.9	2.1
KBC	1,520,410	6.7%	1,188	12.2	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	338,100	8.1%	866	7.7	0.6
HUT	334,400	19.0%	2,653	5.4	1.0
HKB	279,500	14.5%	1,590	3.1	0.4
KVC	241,000	4.9%	424	6.1	0.2
DBC	213,200	21.1%	5,993	5.7	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	188,539	43.2%	6,464	20.1	8.5
SAB	135,310	33.9%	6,978	30.2	12.0
VCB	134,916	14.5%	1,897	19.8	2.7
VIC	116,587	3.8%	591	74.8	4.4
GAS	106,765	16.9%	3,704	15.1	2.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	23,366	9.9%	1,344	17.6	1.6
VCS	9,204	55.3%	12,009	12.8	6.4
PVS	7,907	8.4%	2,210	8.0	0.8
VCG	7,067	6.4%	1,078	14.8	1.2
SHB	5,708	7.7%	921	5.5	0.4



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/2/2017	10/3/2017	24/2/2017	23/2/2017	SBL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/2/2017	10/3/2017	20/2/2017	17/2/2017	VC3	Đại hội Đồng Cổ đông
13/2/2017	10/3/2017	22/2/2017	21/2/2017	HPG	Đại hội Đồng Cổ đông
14/2/2017	10/3/2017	23/2/2017	22/2/2017	CTP	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2017	10/3/2017	01/1/1900	27/2/2017	TV4	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	DLG	Niêm yết thêm
9/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	MEC	Sự kiện khác
9/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	MEC	Sự kiện khác
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	VTS	Kết quả kinh doanh năm sơ bộ
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	PPP	Kết quả kinh doanh năm sơ bộ
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	PPP	Kết quả kinh doanh năm sơ bộ
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	DAE	Kết quả kinh doanh năm chính thức
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	L62	Kết quả kinh doanh quý
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	KSA	Họp Hội đồng Quản trị
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	APC	Họp Hội đồng Quản trị
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	WTC	Kết quả kinh doanh năm sơ bộ
10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	SCL	Kết quả kinh doanh năm chính thức
24/1/2017	11/3/2017	15/2/2017	14/2/2017	CAT	Đại hội Đồng Cổ đông
9/2/2017	11/3/2017	21/2/2017	20/2/2017	VTB	Đại hội Đồng Cổ đông
22/2/2017	13/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	MC3	Niêm yết mới
9/2/2017	14/3/2017	20/2/2017	17/2/2017	SGN	Đại hội Đồng Cổ đông
17/2/2017	14/3/2017	28/2/2017	27/2/2017	HAN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/3/2017	14/3/2017	15/3/2017	14/3/2017	DBC	Phát hành cổ phiếu
23/1/2017	15/3/2017	24/2/2017	23/2/2017	DRL	Đại hội Đồng Cổ đông
16/2/2017	15/3/2017	28/2/2017	27/2/2017	SVI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/2/2017	15/3/2017	28/2/2017	27/2/2017	DBD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/3/2017	15/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	FCN	Niêm yết thêm
8/3/2017	15/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	TTZ	Niêm yết thêm
9/3/2017	15/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	TTP	Chuyển Sàn
10/3/2017	15/3/2017	10/3/2017	10/3/2017	VNM	Giao dịch cổ phiếu quỹ



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
